

Số: 21 /BB-ĐHĐCĐ

Thái Nguyên, ngày 26 tháng 04 năm 2019.

**BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019**

Hôm nay, vào hồi 08 giờ 30, ngày 26 tháng 04 năm 2019, tại Văn phòng Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung;

Địa chỉ: Tổ 21, Phường Cam Giá, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung tiến hành Đại hội cổ đông thường niên 2019 với các nội dung chủ yếu sau:

**Phần I
GIỚI THIỆU CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI**

1. Ông Nguyễn Xuân Lâm - Trưởng phòng Tổ chức Hành chính thay mặt Ban tổ chức, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu; Công bố Quyết định số 11/QĐ-HĐQT ngày 27/03/2019 của Hội đồng quản trị Công ty về việc thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung.

2. Ông Phan Đình Hạnh - Phó Tổng Giám đốc Công ty - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019, báo cáo kết quả kiểm tra danh sách cổ đông và người được các cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội, như sau:

Tổng số cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông của Công ty là: 677 cổ đông, tương ứng với: 50.800.000 cổ phần có quyền biểu quyết bằng: 100% VDL.

Sau khi kiểm tra tư cách cổ đông xin báo cáo kết quả kiểm tra như sau:

- Tổng số cổ đông tham dự trực tiếp và ủy quyền là: 24 cổ đông tương ứng với: 50.248.152 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 98,91 % VDL.

- Tổng số cổ đông vắng mặt: 653 cổ đông tương ứng với 551.848 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 1,09 % VDL.

Ban Ban kiểm tra tư cách cổ đông đã tiến hành kiểm tra tính hợp lệ của giấy tờ chứng minh tư cách cổ đông tham dự trực tiếp và người được ủy quyền dự họp của tất cả các cổ đông trên cơ sở danh sách cổ đông đã chốt ngày 27/03/2019.

Như vậy, đến 8 giờ 30 phút cùng ngày số cổ đông sở hữu và ủy quyền tham dự đại hội là: 24 cổ đông, tương ứng 50.248.152 cổ phần, đạt tỷ lệ 98,91 % Vốn điều lệ.

Căn cứ kết quả kiểm tra tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết dự họp theo khoản 1 Điều 24 Điều lệ Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung. Ban kiểm tra tư cách cổ đông thống nhất công bố Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung đã đủ điều kiện tiến hành Đại hội.

3. Ông Nguyễn Xuân Lâm - Trưởng phòng Tổ chức Hành chính thay mặt Ban tổ chức thông báo Chương trình; Nội quy Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019; Giới thiệu Chủ tọa Đại hội và những người giúp việc chủ tọa.

a) Chương trình và Nội quy Đại hội.

Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua Chương trình và Nội quy Đại hội. Kết quả biểu quyết: 50.248.152/50.248.152 cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tán thành, đạt tỷ lệ: 100%.

b) Giới thiệu Chủ tọa Đại hội:

+ Ông Trần Tuấn - Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty - Chủ tọa

Giúp việc cho chủ tọa:

+ Ông Phạm Thế Dũng - Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty. - Thành viên

+ Ông Hoàng Danh Sơn - Ủy viên Hội đồng quản trị. - Thành viên

Đại hội đã tiến hành biểu quyết về những người giúp việc cho Chủ tọa Đại hội. Kết quả biểu quyết: 50.248.152/50.248.152 cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tán thành, đạt tỷ lệ: 100%

4. Ông Trần Tuấn Chủ tọa Đại hội giới thiệu nhân sự Ban Thư ký của Đại hội gồm 02 thành viên:

+ Bà Lâm Thanh Hương - Phó phòng Tổ chức Hành chính

+ Bà Nguyễn Thị Thu Hồng - Nhân viên Văn phòng

Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua danh sách nhân sự Ban Thư ký Đại hội. Kết quả biểu quyết: 50.248.152/50.248.152 cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tán thành, đạt tỷ lệ: 100%.

5. Ông Trần Tuấn Chủ tọa Đại hội giới thiệu nhân sự Ban kiểm phiếu gồm 03 thành viên:

- Bà Nguyễn Thị Minh Châu - Kế toán trưởng - Trưởng ban.

- Bà Vũ Thu Phương - CV phòng Kế toán TC - Ủy viên.

- Ông Lê Xuân Thịnh - CV Phòng Tổ chức HC - Ủy viên.

Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua danh sách nhân sự Ban kiểm phiếu. Kết quả biểu quyết: 50.248.152/50.248.152 cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tán thành, đạt tỷ lệ: 100%.

Phần II

NỘI DUNG ĐẠI HỘI

1. Ông Trần Tuấn - Chủ tịch HĐQT - Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung trình bày Báo cáo số 14/BC-HĐQT ngày 27/03/2019 của Hội đồng quản trị về kết quả SXKD năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019.

2. Bà Đỗ Thủy Hương - Trưởng Ban kiểm soát thay mặt Ban Kiểm soát trình bày Báo cáo số 01/BC-BKS ngày 01/04/2019 của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2018; kế hoạch hoạt động năm 2019.

3. Bà Nguyễn Thị Minh Châu - Kế toán trưởng Công ty thừa ủy quyền của Chủ tọa Đại hội trình bày Tờ trình số 15/TTr-HĐQT ngày 27/03/2019 của Hội đồng quản trị Công ty về việc thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho kỳ kế toán 01/01/2018 đến 31/12/2018 của Công ty; Kế hoạch phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2019.

4. Ông Phạm Thế Dũng - Ủy viên HĐQT trình bày:

- Tờ trình số 16/TTr-HĐQT ngày 27/03/2019 của Hội đồng quản trị Công ty về việc Báo cáo mức tiền lương, thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty năm 2018, Kế hoạch năm 2019;

5. Ông Hoàng Danh Sơn - Ủy viên HĐQT trình bày:

- Tờ trình số 17/TTr-HĐQT ngày 27/03/2019 của HĐQT về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019;

- Tờ trình số 18/TTr-HĐQT ngày 27/03/2019 của HĐQT về chủ trương hợp đồng, giao dịch mua bán thép xây dựng mang thương hiệu TISCO, phôi thép hoặc gia công thép cán với Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên trong năm 2019;

6. Bà Đỗ Thủy Hương - Trưởng Ban kiểm soát thay mặt Ban Kiểm soát trình bày Tờ trình số 02/TTr-BKS ngày 01/04/2019 của Ban kiểm soát Công ty về việc lựa chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung.

7. Đại hội thảo luận:

Không có ý kiến thảo luận tại Đại hội.

8. Ông Trần Tuấn - Chủ tọa Đại hội xin ý kiến biểu quyết của Đại hội về việc thông qua các Báo cáo, Tờ trình của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty, cụ thể:

a) Đại hội đã biểu quyết thông qua nội dung Báo cáo số 14/BC-HĐQT ngày 27/03/2019 của Hội đồng quản trị về kết quả SXKD năm 2018; phương hướng nhiệm vụ năm 2019. Kết quả biểu quyết: 50.248.152/50.248.152 cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tán thành, đạt tỷ lệ: 100%.

b) Đại hội đã biểu quyết thông qua nội dung Báo cáo số 01/BC-BKS ngày 01/04/2019 của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2018; kế hoạch hoạt động năm 2019. Kết quả biểu quyết: 50.248.152/50.248.152 cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tán thành, đạt tỷ lệ: 100%.

c) Đại hội đã biểu quyết thông qua nội dung Tờ trình số 15/TTr-HĐQT ngày 27/03/2019 của Hội đồng quản trị Công ty về việc thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho kỳ kế toán 01/01/2018 đến 31/12/2018 của Công ty; Kế hoạch phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2019. Kết quả biểu quyết: 50.248.152/50.248.152 cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tán thành, đạt tỷ lệ: 100%.

d) Đại hội đã biểu quyết thông qua nội dung Tờ trình số 16/TTr-HĐQT ngày 27/03/2019 của Hội đồng quản trị Công ty về việc Báo cáo mức tiền lương, thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty năm 2018, Kế hoạch năm 2019. Kết quả biểu quyết: 50.248.152/50.248.152 cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tán thành, đạt tỷ lệ: 100%.

đ) Đại hội đã biểu quyết thông qua nội dung Tờ trình số 17/TTr-HĐQT ngày 27/03/2019 của HĐQT về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019. Kết quả biểu quyết: 50.248.152/50.248.152 cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tán thành, đạt tỷ lệ: 100%.

e) Đại hội đã biểu quyết thông qua nội dung Tờ trình số 18/TTr-HĐQT ngày 27/03/2019 của HĐQT về việc ký kết các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung và Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên trong năm 2019. Kết quả biểu quyết: 2.660.499/2.660.499 cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tán thành, đạt tỷ lệ: 100%.

g) Đại hội đã biểu quyết thông qua nội dung Tờ trình số 02/TTr-BKS ngày 01/04/2019 của Ban kiểm soát Công ty về việc lựa chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung. Kết quả biểu quyết: 50.248.152/50.248.152 cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tán thành, đạt tỷ lệ: 100%.

9. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

a) Thư ký Đại hội đã trình bày dự thảo Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019; dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung trước Đại hội.

b) Chủ tọa Đại hội xin ý kiến biểu quyết của Đại hội về các nội dung:

- Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung. Kết quả biểu quyết: 50.248.152/50.248.152 cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tán thành, đạt tỷ lệ: 100%.

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung. Kết quả biểu quyết: 50.248.152/50.248.152 cổ phần có quyền biểu quyết dự họp tán thành, đạt tỷ lệ: 100%.

10. Bế mạc Đại hội.

Ông Trần Tuấn - Chủ tọa Đại hội tổng kết và bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung.

Biên bản được thông qua tại Đại hội. Đại hội bế mạc vào hồi 10 giờ 45 phút cùng ngày.

Tài liệu kèm theo:

- Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông;
- Chương trình và Nội quy Đại hội;
- Báo cáo số 14/BC-HĐQT ngày 27/03/2019 của Hội đồng quản trị;
- Báo cáo số 01/BC-BKS ngày 01/04/2019 của Ban kiểm soát;
- Tờ trình số 15/TTr-HĐQT ngày 27/03/2019 của Hội đồng quản trị;
- Tờ trình số 16/TTr-HĐQT ngày 27/03/2019 của Hội đồng quản trị;
- Tờ trình số 17/TTr-HĐQT ngày 27/03/2019 của Hội đồng quản trị;
- Tờ trình số 18/TTr-HĐQT ngày 27/03/2019 của Hội đồng quản trị;
- Tờ trình số 02/TTr-BKS ngày 01/04/2019 của Ban kiểm soát;
- Biên bản kiểm phiếu biểu quyết.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Lâm Thanh Hương



Nguyễn Thị Thu Hồng



Trần Tuấn

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT; Ban kiểm soát;
- Ban điều hành;
- Công bố thông tin theo quy định;
- Lưu: VT, TK Cty.

Số: 14 /BC-HĐQT

Thái Nguyên, ngày 27 tháng 03 năm 2019

BÁO CÁO
của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung
tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Phần thứ nhất
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2018

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2018.

1. Công ty đã thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ năm 2018 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông với một số khó khăn và thuận lợi sau:

a) Khó khăn: Thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2018 của Công ty gặp rất nhiều khó khăn, trong điều kiện giá vật tư, nguyên nhiên vật liệu diễn biến phức tạp. Mức độ cạnh tranh tiêu thụ thép xây dựng dân dụng, công trình, dự án rất gay gắt, có thời điểm tiêu thụ chậm, Công ty đã dừng sản xuất gần 3 tháng do tồn kho tăng cao. Trong sản xuất sử dụng nguồn phôi kích thước nhỏ với số lượng lớn, đơn hàng sản xuất sản phẩm Dự án có số lượng ít làm tăng các chi phí, giảm hiệu quả sản xuất kinh doanh. Thiết bị hoạt động thiếu ổn định, vẫn còn sự cố lớn về thiết bị, vật tư, phụ tùng dự phòng thay thế phục vụ cho sản xuất hạn hẹp.

b) Thuận lợi: Tình hình kinh tế vĩ mô ổn định và tăng trưởng. Công ty sở hữu công nghệ sản xuất tiên tiến, hiện đại, sản phẩm sản xuất có uy tín trên thị trường. Môi trường làm việc được cải thiện, an ninh trật tự được giữ vững. Đời sống vật chất, tinh thần của CNVC-LĐ được quan tâm, tạo sự ổn định tư tưởng, đoàn kết nội bộ trong đội ngũ, vượt qua khó khăn, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ SXKD của Công ty.

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2018.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2017	KH năm 2018	Thực hiện cả năm 2018		
					Tổng số	So sánh (%)	
						KH năm 2018	TH năm 2017
A	B	C	1	2	3	4=3/2	5=3/1
1	Giá trị SXCN	Tỷ đ	297,223	185,000	642,697	347,404	216,234
2	SL hiện vật chủ yếu	Tấn	347.710	430.000	352.361	81,94	101,34
	+ Thép gia công VIS	Tấn		-	11.792		
	+ Thép gia công TISCO	Tấn	267.379	380.000	166.867	43,91	62,41
	+ Thép Cán TISCO	Tấn		-	140.539		
	+ Thép Cán VIS	Tấn	80.331	50.000	33.163	66,33	41,28
3	SL tiêu thụ SP chủ yếu	Tấn	347.710	430.000	352.361	81,94	101,34
	+ Thép gia công VIS	Tấn		-	11.792		
	+ Thép gia công TISCO	Tấn	267.379	380.000	166.867	43,91	62,41
	+ Thép Cán TISCO	Tấn		-	140.539		
	+ Thép cán VIS	Tấn	80.331	50.000	33.163	66,33	41,28
4	Tổng doanh thu	Tỷ đ	1.201	2.939	2.504	85,20	208,53
5	Lợi nhuận	Tỷ đ	23,42	15	6,074	40,49	25,94
6	Nộp ngân sách (thuế)	Tỷ đ	18,009	22	15,250	69,32	84,68
7	Lao động bình quân	Người	300	300	298	99,33	99,33
8	Tiền lương BQ (ng/th)	Tr.đ	7,472	8,10	8,16	100,74	109,21

3. Các giải pháp của Hội đồng quản trị.

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định để chỉ đạo. Ban điều hành đã bám sát các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, chủ động đề ra nhiều giải pháp linh hoạt, quyết liệt trong công tác quản lý, chỉ đạo điều hành và đạt được những kết quả như sau:

3.1. Công tác quản lý, chỉ đạo điều hành trọng tâm năm 2018.

a) Tiếp tục rà soát bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy định quản lý nội bộ cho phù hợp.

b) Tăng cường công tác quản lý chi phí, phù hợp yêu cầu quản lý đảm bảo việc giám sát và quản lý có hiệu quả của Công ty. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các giải pháp về thực hành tiết kiệm, tiết giảm các chi phí; quản lý chặt chẽ các chỉ tiêu tiêu hao, chất lượng vật tư, nguyên nhiên liệu đầu vào.

c) Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động SXKD dựa trên những lợi thế sẵn có của Công ty là trình độ công nghệ và đội ngũ CNVC-LĐ có kinh nghiệm.

3.2. Về công tác Kế hoạch - Thị trường.

Căn cứ vào kế hoạch và đơn hàng của TISCO, chủ động lập kế hoạch sản xuất, chuyển đổi sản phẩm phù hợp, đáp ứng đầy đủ các chủng loại sản phẩm yêu cầu của TISCO, đảm bảo các điều kiện thuận lợi nhất phục vụ cho tiêu thụ.

Ngoài việc sản xuất thép cán mang thương hiệu TISCO, chủ động thực hiện tìm kiếm đối tác, hợp đồng sản xuất thép cán mang thương hiệu khác (VIS) là 33.163 tấn đạt 66,33% so với kế hoạch.

Sản lượng tiêu thụ từng tháng không ổn định, gây nhiều khó khăn cho tổ chức sản xuất, tồn kho, bảo quản và cấp hàng. Đây cũng là nguyên nhân khiến một số thời gian Công ty phải dừng sản xuất do tồn kho tăng cao.

3.3. Về công tác kỹ thuật.

a) Về công tác kỹ thuật công nghệ:

Đã tập trung áp dụng các giải pháp kỹ thuật hợp lý trong các khâu sản xuất, nhằm giảm tiêu hao, giảm giá thành và nâng cao chất lượng sản phẩm. Cụ thể một số giải pháp như:

- Áp dụng công nghệ Fuelsave cho lò nung từ tháng 8/2018 để giảm tiêu hao nhiên liệu cho lò nung đem lại hiệu quả tốt (*giảm tiêu hao nhiên liệu từ 1,3-1,5 kg FO/tsp*).

- Nghiên cứu cải tạo hệ thống lỗ hình từ cán chế sang cán đơn để sử dụng sản xuất bằng nguồn phôi trung tần, cải tạo dẫn đỡ để nâng cao sự ổn định trong quá trình sản xuất và giảm tỷ lệ phôi phế thấp hơn định mức quy định và tăng hiệu quả SXKD của Công ty.

- Từ ngày 07/12/2018, cùng với Nhà máy Luyện Cốc (TISCO) đã đưa vào vận hành thành công hệ thống cung cấp khí lò than cốc để nung phôi thép (*trong những ngày đầu đã có hiệu quả rõ rệt, ước giảm được trên 8 kg dầu FO cho một tấn sản phẩm*).

b) Về công tác quản lý chỉ tiêu KTKT: Thường xuyên tổ chức rà soát các chỉ tiêu tiêu hao cho phù hợp với điều kiện thực tế của Công ty.

- Các chỉ tiêu tiêu hao trong kỳ đều đạt bằng và thấp hơn định mức đề ra, đặc biệt là chỉ tiêu tiêu hao kim loại và điện năng:

Tiêu hao KL Tấn/Tsp		Tiêu hao CNG mmBTU/Tsp		Tiêu hao điện Kw/Tsp		Tỉ lệ thép ngắn (%)	
ĐM	TH	ĐM	TH	ĐM	TH	ĐM	TH
1,0236	1,022	1,164	1,127	98,4	93,8	1,25	1,203

- Hiệu suất thiết bị đạt 83,4%

c) Về công tác quản lý, kiểm tra chất lượng sản phẩm: Tăng cường lấy mẫu kiểm tra chất lượng vật tư, nguyên nhiên liệu đầu vào, chất lượng của sản phẩm đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn áp dụng; duy trì và vận hành tốt hệ thống quản lý chất lượng, nâng cao năng lực hệ thống phòng thử nghiệm và hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 và phiên bản ISO 9001:2015 theo quy định. Tập trung vào công tác quản lý chất lượng và giám sát chất lượng sản phẩm sản xuất từ phối trung tần.

Chất lượng, trọng lượng bó sản phẩm ngày càng được cải thiện và nâng cao đáp ứng yêu cầu của khách hàng: Việc sản xuất các sản phẩm từ D14 - D18 hàng dân dụng từ nguồn phối trung tần không tôi qua QTB nhằm đảm bảo cơ lý tính của sản phẩm và khắc phục hiện tượng gỉ nhanh bề mặt. Với sản phẩm hàng dự án, chất lượng bề mặt cũng đã được cải thiện rõ rệt (*được thể hiện và đánh giá cao khi sản xuất các sản phẩm cho VIS*).

d) Về công tác an toàn và bảo vệ môi trường: Triển khai nghiêm túc các quy định, chỉ thị của Công ty về tăng cường công tác an toàn, bảo hộ lao động nhất là trong các dịp nghỉ Lễ. Triển khai các hoạt động tuyên truyền, hưởng ứng Tuần lễ Quốc gia về ATVSLĐ-PCCN; hưởng ứng ngày Môi trường Thế giới... Triển khai nghiêm túc công tác huấn luyện định kỳ về ATVSLĐ. Duy trì việc ký cam kết đảm bảo an toàn trước khi làm việc; Quan tâm thực hiện đầy đủ các chế độ về BHLĐ đối với người lao động.

e) Về công tác sáng kiến, cải tiến kỹ thuật.

Năm 2018, Công ty đã chú trọng đẩy mạnh phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, cải tiến lề lối làm việc trong CNVC-LĐ. Sáng kiến đã trở thành một trong những chỉ tiêu để bình xét thi đua, khen thưởng. Nhờ vậy, các sáng kiến đã thực sự phát huy tác dụng và tạo không khí thi đua lao động sáng tạo sôi nổi. Năm 2018, Hội đồng sáng kiến, tiết kiệm Công ty đã tiến hành nghiệm thu công nhận 20 sáng kiến, hợp lý hóa sản xuất. Các sáng kiến được công nhận không chỉ mang lại giá trị kinh tế mà còn có ý nghĩa xã hội sâu sắc, giải quyết các vấn đề thực tiễn tại Công ty, góp phần nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

3.4. Công tác quản lý và cung cấp vật tư.

Công tác mua sắm, quản lý vật tư được thực hiện theo đúng quy định. Hàng hóa, vật tư mua về đúng, đủ số lượng chủng loại, đảm bảo chất lượng theo yêu cầu. Công tác quản lý nhập, xuất kho vật tư hàng hóa được thực hiện đúng quy trình. Đáp ứng kịp thời các loại vật tư đặc chủng phục vụ xử lý các sự cố lớn trong năm đảm bảo sản xuất được liên tục, không bị gián đoạn điển hình như: Sự cố vòng bi bánh đà máy cắt 4; vỡ trục răng côn xoắn hộp giảm tốc K16; trục răng hộp giảm tốc K2; vỡ bi hộp giảm tốc K4, K13, K15.

Chủ động tìm hiểu các đối tác có đủ năng lực, chuyên môn để tiến hành sửa chữa, phục hồi, chế tạo các chi tiết đặc chủng đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật cao như hệ thống dao cắt cho các máy cắt, trục răng côn xoắn, trục vít giá cán, trục truyền động máy cắt 4, đặt hàng chế tạo giá cán 6548, chế tạo trục cacđăng, hệ thống xilanh thủy lực...đảm bảo chất lượng phục vụ sản xuất

Năm 2018, Công ty tiếp nhận các chủng loại phôi thép nhập vào với khối lượng trên 360.000 tấn của các nhà cung cấp khác nhau đảm bảo đúng số lượng và chủng loại không để xảy ra sai sót.

3.5. Về công tác quản lý tài chính.

a) Về tình hình thực hiện công tác tài chính của Công ty:

- Thực hiện lập Báo cáo tài chính 2017, Báo cáo tài chính các quý năm 2018 và hoàn thành kiểm toán báo cáo tài chính phục vụ công tác quản lý và Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018, công bố thông tin theo quy định.

- Chủ động làm việc với các ngân hàng và các tổ chức tín dụng để lo đủ vốn cho SXKD.

- Phân tích tình hình thực hiện các chỉ tiêu, tình hình tài chính, giúp ban lãnh đạo Công ty có hướng giải quyết các vấn đề trong điều hành sản xuất kinh doanh; Cân đối nguồn tiền và thanh toán số nợ quá hạn từ năm 2013 được trên 2,5 tỷ đồng.

- Tổ chức công tác kiểm kê định kỳ, đột xuất đúng yêu cầu.

- Cơ bản đảm bảo thanh toán nợ cho ngân hàng và thanh toán cho khách hàng đúng hạn. Thanh toán đầy đủ các chế độ liên quan đối với người lao động.

b) Về thu hồi công nợ:

Công ty có 2 khoản nợ xấu phát sinh từ năm 2013 là các khoản phải thu của khách hàng từ bán sản phẩm thép cán của Công ty nhưng khách hàng chưa thực hiện nghĩa vụ thanh toán hoặc mới chỉ thanh toán một phần. Số tiền nợ xấu là 194.280.953 đồng. Công ty đã trích lập dự phòng trong năm 2015 và lập kế hoạch thu hồi nợ. Năm 2017, Công ty đã thu hồi được 20.000.000 đồng của Công ty CP sản xuất thép kết cấu và xây dựng Thành Trung. Tính đến 31/12/2018 số tiền nợ xấu là 174.280.953 đồng.

3.6. Về công tác quản lý thiết bị.

- Đã chỉ đạo các phòng ban, phân xưởng tăng cường công tác chăm sóc thiết bị nhằm hạn chế thấp nhất nguy cơ sự cố trong quá trình sản xuất. Tranh thủ thời gian dừng sản xuất tập trung sửa chữa, bảo dưỡng các thiết bị trong dây chuyền.

- Công tác sửa chữa lớn TSCĐ: Gia cố hệ dầm đỡ ray cầu trục cho những nhịp dài 10m, 12m, 16m dọc trục A và dọc trục B gian AB nhịp (1-2), (2-3), (3-4), (5-6), (15-16); Siết, bảo dưỡng toàn bộ bu lông và sơn mới toàn bộ kết cấu công trục số 1 và số 2 ngoài bãi phôi...ước thực hiện giá trị sửa chữa lớn năm 2018 là 2,51 tỷ đồng/kế hoạch 3,5 tỷ đồng.

- Công tác sửa chữa thường xuyên: Lắp cầu thang đường lên cầu trục nhà xưởng chính dọc trục A gian AB nhịp 9-10; Sử lý đỡ lại móng thiết bị cũ chặn khu vực JE21; Bưng chống hắt sườn tường nhịp 18-19 dọc trục C gian BC; Chống thấm trạm điện 1 và trạm điện 2....ước giá trị thực hiện sửa chữa thường xuyên năm 2018 là 8,97 tỷ/kế hoạch là 4,50 tỷ.

3.7. Công tác Tổ chức - Hành chính.

a) Công tác quản lý lao động, tiền lương và thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động.

- Biên chế, sắp xếp, tuyển dụng lao động đảm bảo nguồn nhân lực phù hợp với tình hình thực tế của Công ty. Trong năm bổ nhiệm lại cho 08 cán bộ.

- Xây dựng Quy chế tiền lương, thường xuyên được rà soát đề nghị HĐQT sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tế. Duy trì việc trích lập dự phòng nguồn tiền lương để cân đối thu nhập cho người lao động. Tiền lương bình quân năm 2018 đạt 8,16 triệu đồng/người-tháng bằng 100,74% so với KH và bằng 109,21% so với năm 2017.

- Thực hiện thu nộp BHXH, BHYT, BHTN đúng thời hạn với số tiền nộp trong năm là 5,82 tỷ đồng. Giải quyết kịp thời các chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức phục hồi sức khỏe cho 685 lượt người với số tiền cơ quan BHXH thanh toán là: 765 triệu đồng.

b) Công tác đào tạo.

Năm 2018, công tác đào tạo Công ty đã có nhiều chuyển biến từ công tác xây dựng kế hoạch, tổ chức, đồn đốc, kiểm tra và giám sát thực hiện kế hoạch.

- Về đào tạo bên ngoài, gồm: sơ cấp nghề hàn cắt khí cho 22 người; sơ cấp nghề vận hành cầu trục cho 26 người; vận hành thủy lực cho 38 người. Cử CBCNV tham gia tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về: thuế TNCN, TNDN, tiền lương và BHXH; dân quân tự vệ; bảo vệ; Vệ sinh lao động - phòng chống bệnh nghề nghiệp; sơ cấp cứu tai nạn lao động; PCCC cho 73 lượt người.

- Về đào tạo nội bộ: Công ty đã xây dựng và ban hành Bộ tiêu chuẩn Công nhân kỹ thuật làm cơ sở bồi dưỡng, kèm cấp nâng bậc Công nhân kỹ thuật.

+ Năm 2018 đã bồi dưỡng, kiểm tra nâng bậc nghề cho 28 công nhân kỹ thuật nhằm bảo đảm trình độ nghề của công nhân phù hợp với yêu cầu sản xuất, tổ chức bảo vệ chuyên đề cho công nhân bậc 6 trở lên 04 người.

+ Tổ chức tập huấn nghiệp vụ công tác công đoàn và an toàn vệ sinh viên cho 41 người; huấn luyện an toàn năm 2018 đối với người lao động thuộc nhóm III và nhóm IV cho 146 người; hướng dẫn vận hành đường nước làm mát trực tiếp giá cán thô cho 09 người; hướng dẫn vận hành cầu trục bấm tay cho 22 người; tổ chức thi lao động giỏi cấp Công ty do TISCO tổ chức, kết quả có 4/5 cá nhân đạt điểm thi lý thuyết và thi thực hành; tổ chức 01 hội thảo về công tác xuất, nhập - bán hàng với 47 lượt người tham gia.

c) Công tác chăm sóc sức khỏe người lao động.

- Thực hiện chế độ khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể CNV-LĐ 01 lần/năm; CNV-LĐ làm việc trong môi trường độc hại 2 lần/năm; lao động nữ và lao động làm nấu ăn 01 lần/năm theo quy định. Duy trì trực cấp cứu 24/24^h; kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm ở khu vực nhà ăn ca và vệ sinh môi trường.

- Tổ chức và duy trì tốt việc phục vụ bữa ăn giữa ca tự chọn phục vụ cán bộ CNVC-LĐ, đảm bảo định lượng và an toàn vệ sinh thực phẩm. Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật cho người lao động. Trong năm Công ty không để xảy ra ngộ độc thực phẩm.

d) Công tác Bảo vệ - Tự vệ - Quân sự địa phương.

Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát người, phương tiện và hàng hóa ra vào chặt chẽ, đúng quy định. Phối hợp với lực lượng bảo vệ của Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên và các đơn vị bạn trên địa bàn trong công tác phòng ngừa kẻ gian. Tổ chức trực phòng cháy chữa cháy và tham gia các hoạt động của Cụm doanh nghiệp an toàn phòng cháy chữa cháy khu vực Gang thép Thái Nguyên. Khảo sát, thống kê các đối tượng quy định bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh để cử cán bộ tham gia bồi dưỡng tại trường quân sự tỉnh Thái Nguyên. Tổ chức thực hiện hoàn thành kế hoạch huấn luyện lực lượng tự vệ theo quy định, kết quả đạt khá; quản lý tốt lực lượng dự bị động viên, thanh niên trong độ tuổi nhập ngũ.

e) Công tác văn phòng và các công tác khác.

Thực hiện tốt công tác văn phòng, duy trì thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý văn bản, đăng tải các thông tin về hoạt động của Công ty trên trang thông tin

điện tử (website) đảm bảo yêu cầu đề ra; tham gia tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018; Lễ kỷ niệm 10 năm thành lập Công ty và đón nhận danh hiệu Nhà máy Công viên.

Về đời sống xã hội: Công ty chăm lo chu đáo về đời sống vật chất, văn hoá tinh thần cho CNVC-LĐ, các chế độ chính sách của người lao động được quan tâm giải quyết kịp thời.

Thực hiện tốt các nội dung về xây dựng văn hoá doanh nghiệp như: Tặng quà sinh nhật, thăm hỏi ốm đau, hiếu hỷ... Chỉ đạo tổ chức các hoạt động kỷ niệm Quốc khánh và vui Tết Trung thu, tạo không khí vui tươi phấn khởi trong CNVC-LĐ.

Các hoạt động nhân đạo, từ thiện được quan tâm. Nhân dịp ngày thương binh, liệt sỹ 27/7, Công ty đã tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho CNVC-LĐ là con thương binh liệt sỹ.

g) Công tác thi đua khen thưởng.

Công ty tổ chức các phong trào thi đua năm 2018 tập trung thực hiện nhiệm vụ SXKD, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh, nâng cao chất lượng sản phẩm và thực hành tiết kiệm; cùng các phong trào văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao. Phương thức tổ chức thi đua cũng khá đa dạng. Cùng với các phong trào thi đua thường xuyên là các đợt thi đua ngắn ngày, thi đua cao điểm gắn với thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh hoặc những ngày lễ lớn, kỷ niệm ngày truyền thống Công ty...

Căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ và thành tích đạt được của các tập thể và cá nhân năm 2018, đối chiếu với các quy định tại Quy chế thi đua khen thưởng của Công ty. Hội đồng thi đua khen thưởng Công ty đề nghị Tổng Giám đốc quyết định công nhận các danh hiệu thi đua cho các tập thể, cá nhân đạt thành tích trong lao động sản xuất và tham gia các phong trào thi đua năm 2018, cụ thể:

- Danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc": 05 tập thể
- Danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến": 23 tập thể
- Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở": 13 cá nhân
- Danh hiệu "Lao động tiên tiến cấp Công ty": 207 cá nhân

4. Một số tồn tại, hạn chế.

- Việc phối hợp giữa các phân xưởng, phòng ban trong công tác điều hành sản xuất đôi lúc chưa đồng bộ, một số các nội dung tham mưu và triển khai còn chậm.

- Quản lý lao động, sử dụng lao động khi dừng sản xuất chưa thực sự hiệu quả.

- Về quản lý kỹ thuật, chất lượng sản phẩm: quản lý và tổ chức sản xuất còn nhiều chủ quan dẫn đến phế phẩm trên đường công nghệ; công tác quản lý chất lượng sản phẩm và giám sát quy trình thực hiện có thời điểm chưa tốt dẫn đến có ý kiến phản hồi của khách hàng về bề mặt sản phẩm, trọng lượng bó thép chưa đồng đều, sản phẩm bị gãy.

Về an toàn VSLĐ: một số ít người lao động chưa thực hiện nghiêm túc quy trình, quy phạm về ATLĐ dẫn đến nguy cơ tai nạn lao động. Năm 2018 để xảy ra 3 vụ tai nạn lao động, trong đó có 02 vụ tai nạn lao động nặng.

- Công tác quản lý và vận hành thiết bị: Công tác kiểm tra kiểm soát thiết bị chưa chặt chẽ dẫn đến sự cố lặp lại vẫn còn, các sự cố nhỏ còn nhiều; còn để xảy ra các sự cố lớn như: hỏng vòng bi bánh đà máy cắt 4; vỡ bánh răng HGT giá cán K2; hỏng vòng bi HGT giá cán K14, K16; hỏng trục vít ra vào giá cán K12; Kẹt van thủy lực sản nạp phối...do nhiều

nguyên nhân, nhưng chủ yếu là chủ quan về công tác giám sát kiểm tra thiết bị còn chưa chặt chẽ.

- Về cung cấp vật tư: việc mua sắm vật tư, hàng hóa dự phòng phục vụ sản xuất đôi lúc chưa chủ động, chưa tích cực tìm kiếm thêm nhà cung cấp để đảm bảo tính cạnh tranh tốt nhất.

- Về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018:

- + Tổng sản lượng thép cán đạt 352.361 tấn bằng 81,94 % kế hoạch năm và bằng 101,34 % so với năm 2017. Nguyên nhân do tiêu thụ chậm nên Công ty phải dừng sản xuất gần 3 tháng.

- + Lợi nhuận năm 2018 chỉ đạt 40,49% so với kế hoạch và bằng 25,94 % so với năm 2017 bởi những nguyên nhân sau:

- . Giá dầu tăng trên 18% tương ứng với 8,096 tỷ đồng. Từ tháng 6 năm 2018 Công ty ký hợp đồng mua phôi để sản xuất và bán sản phẩm do vậy doanh thu tăng cao so với cùng kỳ năm 2017. Mặc dù giá phôi tăng nhưng do thị trường tiêu thụ nên giá bán không tăng tương ứng dẫn đến giảm lợi nhuận trên 9 tỷ đồng.

- . Chi phí tài chính năm 2018 có giảm so với năm 2017 gần 2 tỷ đồng do trong năm Công ty trả nợ dài hạn 45 tỷ đồng nên đã giảm lãi vay dài hạn gần 4 tỷ đồng. Tuy nhiên, lãi vay ngắn hạn lại tăng so với kế hoạch gần 2 tỷ đồng.

- . Chi phí khác năm 2018 tăng trên 3,6 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2017 là do tháng 7/2018 Công ty dừng sản xuất trọn tháng nên chi phí được tập hợp và chi phí khác.

- . Thu nhập khác năm 2018 tăng trên 2 tỷ đồng là do có khoản thu từ việc Công ty bán bùn cán, vảy cán, thép phế,...thu hồi.

- . Công ty áp dụng công nghệ phun phủ lò nung nên đã tiết kiệm được khí CNG để nung phôi, thực hiện các giải pháp về phụ tùng thay thế, vật liệu dùng chung nên đã giảm được gần 16 tỷ đồng.

Nhìn chung năm 2018, các chỉ tiêu cơ bản đạt được đều thấp hơn so với kế hoạch đề ra. Tuy nhiên Công ty đã thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách đầy đủ cho nhà nước, đảm bảo việc làm, thu nhập của người lao động.

- Về thu hồi nợ: các khoản nợ khó đòi từ năm 2013 tuy đã được giải quyết nhưng chưa dứt điểm.

- Về đầu tư: việc thực hiện kế hoạch đầu tư 01 máy tiện CNC trong năm 2018 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên chưa thực hiện được là do Công ty khó khăn về tài chính.

5. Kết luận chung.

Thực hiện nhiệm vụ năm 2018, SXKD của Công ty đạt kết quả nhất định, sản lượng sản xuất thép cán năm 2018 tăng 1,34% so với năm 2017 và đạt 81,94% so với kế hoạch năm 2018, một số chỉ tiêu chưa đạt được theo kế hoạch do nhiều nguyên nhân nhưng chủ yếu do sản phẩm tiêu thụ chậm, Công ty phải dừng sản xuất nhiều ngày. Mặt khác Công ty còn gặp nhiều khó khăn khi giá nguyên vật liệu biến động phức tạp, thị trường tiêu thụ cạnh tranh quyết liệt cả hàng dân dụng và hàng dự án. Tuy nhiên, phát huy truyền thống đoàn kết, cán bộ, đảng viên, CNVC-LĐ đã khắc phục khó khăn, chủ động thực hiện nhiệm vụ, nghiêm túc

chấp hành các quy chế, quy định của Công ty đã ban hành. Tình hình an ninh chính trị và nội bộ ổn định, đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ và CNVC-LĐ được chăm lo.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.

1. Các cuộc họp và quyết định của Hội đồng quản trị.

Năm 2018, Hội đồng quản trị đã tổ chức tốt các cuộc họp, ban hành các nghị quyết, quyết định để định hướng cho Ban điều hành triển khai thực hiện quyết liệt trong điều hành SXKD.

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị đã ban hành 12 Nghị quyết và 15 Quyết định tại các phiên họp trực tiếp và thông qua bằng hình thức xin ý kiến bằng văn bản để thực hiện chức năng quản trị hoạt động của Công ty và giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, bám sát các nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao.

Chỉ đạo tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2018, nhiệm kỳ 2018 - 2023 của Công ty (được tổ chức vào ngày 26/04/2018) theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

2. Kết quả giám sát Ban điều hành.

Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt việc giám sát hoạt động của Ban điều hành, đảm bảo thực hiện nghiêm túc các quy chế, quy định của Công ty và tuân thủ pháp luật. Đồng thời, căn cứ tình hình thực tế của Công ty để đưa ra các chủ trương, quyết định nhằm chỉ đạo kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi để Ban điều hành hoàn thành nhiệm vụ, cùng Ban điều hành tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác điều hành SXKD.

Ban điều hành đã có rất nhiều nỗ lực cố gắng trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty một cách tốt nhất.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2019

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH.

Thực hiện nhiệm vụ năm 2019 trong điều kiện dự báo về xu hướng thị trường thép có thể khó khăn hơn so với năm 2018 do tình trạng cung vượt cầu tiếp tục gia tăng khi nhiều dự án mới đi vào hoạt động trong năm 2019, dẫn tới cuộc chiến về giá để giành thị phần ngày càng khốc liệt.

Nhận định năm 2019, Công ty vẫn phải đối mặt với những khó khăn do giá nguyên, nhiên liệu diễn biến phức tạp; nhu cầu thép trong nước vẫn chưa có tín hiệu tích cực, thị trường bất động sản trầm lắng; diễn biến lãi suất, tỷ giá tiếp tục xu hướng tăng khiến chi phí sản xuất tăng cao là mối lo ngại lớn của Công ty.

Để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2019, Công ty tiếp tục thực hiện các giải pháp trong quản lý điều hành, chủ động, linh hoạt trong điều hành SXKD. Thực hiện các giải pháp tiết giảm chi phí, giảm giá thành sản phẩm, duy trì SXKD có hiệu quả, đảm bảo việc làm, thu nhập, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động;

Tiếp tục thực hiện chủ trương cơ cấu, sắp xếp lại lao động đảm bảo cơ cấu lao động hợp lý phù hợp với thực tế hiện nay của Công ty.

1. Về mục tiêu và chỉ tiêu kế hoạch dự kiến năm 2019.

Trước tình hình khó khăn nêu trên, để duy trì sản xuất ổn định, giảm chi phí để hạ giá thành sản phẩm, nâng cao sức cạnh tranh, Công ty đề ra các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu được nêu tại Tờ trình số 17/TTr-HĐQT ngày 27 tháng 03 năm 2019 của Hội đồng quản trị Công ty về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2019 của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung.

2. Biện pháp thực hiện.

a) Công tác quản lý, chỉ đạo điều hành.

- Về công tác quản lý: Tiếp tục rà soát bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy định quản lý nội bộ cho phù hợp. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các giải pháp về thực hành tiết kiệm, tiết giảm các chi phí; quản lý chặt chẽ các chỉ tiêu tiêu hao, chất lượng vật tư, nguyên nhiên liệu đầu vào.

- Về công tác thiết bị: Tiếp tục triển khai kế hoạch sửa chữa thiết bị, không để xảy ra sự cố lớn thiết bị.

- Về sản xuất và an toàn: Tiếp tục rà soát các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật, tiết kiệm chi phí sản xuất; không để xảy ra tai nạn lao động nặng; thực hiện nghiêm túc công tác quản lý an toàn lao động và bảo vệ môi trường, các quy trình, quy phạm và các quy chế, quy định của Công ty.

- Về công tác tài chính: Tăng cường công tác quản lý tài chính, quản lý chặt chẽ các chi phí; tích cực làm việc với các ngân hàng để huy động vốn cho sản xuất kinh doanh.

b) Công tác Kế hoạch Thị trường.

- Thường xuyên theo dõi, cập nhật thông tin từ phía khách hàng giúp cho công tác chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả.

- Chủ động rà soát cơ chế, phương án tổ chức sản xuất kinh doanh phù hợp; đáp ứng được các yêu cầu của khách hàng.

c) Công tác Vật tư XNK.

Rà soát nhu cầu vật tư nguyên liệu để có kế hoạch mua phù hợp với giá và mức dự trữ hợp lý đảm bảo duy trì sản xuất ổn định, có hiệu quả; triển khai thực hiện không dự trữ những phụ tùng, vật tư, thiết bị sẵn có trên thị trường.

d) Công tác Tài chính Kế toán.

- Tiếp tục nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đảm bảo thông tin phản ánh chính xác, kịp thời tình hình SXKD; chuẩn bị tốt các điều kiện để phục vụ các đoàn kiểm tra và thanh tra trong năm.

- Làm việc với các tổ chức tín dụng để đảm bảo nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh với lãi suất hợp lý; chủ động tiếp cận một số ngân hàng để vay vốn phục vụ SXKD với lãi suất cạnh tranh.

- Lập báo cáo định kỳ, đột xuất đúng thời gian quy định; cung cấp đầy đủ số liệu để công bố thông tin kịp thời.

e) Công tác Kỹ thuật.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các giải pháp kỹ thuật được áp dụng trong sản xuất; kiểm soát tốt công nghệ, hạn chế sự cố để giảm tiêu hao do chủ quan. Tổ chức rà soát lại các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật cho sát với thực tế.

- Tăng cường biện pháp quản lý kiểm tra, kiểm soát chất lượng vật tư, nguyên liệu đầu vào. Quan tâm kiểm soát chất lượng thép chính phẩm, không để lọt sản phẩm không đạt chất lượng tiêu thụ ra thị trường; Duy trì và vận hành hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 và hệ thống phòng thử nghiệm theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2005.

- Tăng cường công tác kiểm tra và tự kiểm tra về bảo hộ lao động và bảo vệ môi trường để kịp thời phát hiện và ngăn chặn các nguy cơ xảy ra sự cố thiết bị và tai nạn lao động. Quan tâm thực hiện đầy đủ các chế độ về bảo hộ lao động đối với người lao động theo đúng quy định hiện hành. Thực hiện nghiêm túc các quy định về an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, công tác quản lý và bảo vệ môi trường.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền hoạt động sáng kiến; thường xuyên đồn đốc, hướng dẫn các phòng ban, phân xưởng về công tác sáng kiến; có kế hoạch theo dõi, kiểm tra việc thực hiện sáng kiến để đánh giá, lựa chọn những sáng kiến đủ điều kiện đề nghị công nhận; có chính sách khen thưởng kịp thời cho các tập thể, cá nhân có sáng kiến được áp dụng. Đây thực sự là đòn bẩy kích thích sức sáng tạo trong CNVC-LĐ Công ty.

g) Công tác Quản lý thiết bị.

- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý thiết bị, đặc biệt là công tác chăm sóc, bảo dưỡng thiết bị theo ca sản xuất. Chủ động nắm bắt tình trạng hoạt động của các thiết bị, nhất là các hệ thống cung cấp năng lượng, động lực cho sản xuất; kịp thời có phương án ngăn ngừa các sự cố có thể xảy ra.

- Tăng cường công tác quản lý chi phí vật liệu, phụ tùng thay thế cho sửa chữa thường xuyên; tổ chức theo dõi, đánh giá và rút kinh nghiệm để điều chỉnh phương thức quản lý cho phù hợp.

- Rà soát, lựa chọn các giải pháp tiết kiệm năng lượng để triển khai áp dụng nhằm mang lại hiệu quả cho sản xuất kinh doanh; nâng cao hiệu quả sử dụng khí than cốc nung phôi thép cán.

h) Công tác Tổ chức Hành chính.

- Nghiên cứu, đề xuất phương án tái cơ cấu tổ chức Công ty đảm bảo tinh gọn, chuyên nghiệp, hiệu quả.

- Rà soát, sửa đổi bổ sung và ban hành các quy chế, quy định của Công ty cho phù hợp. Tăng cường công tác tham mưu quản trị các cấp, nâng cao hiệu quả SXKD và phòng chống tham nhũng lãng phí trong Công ty.

- Tham mưu, hướng dẫn và thực hiện công tác nhân sự, đề bạt, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại và luân chuyển cán bộ.

- Tổ chức thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp BHXH, BHYT, BHTN, giải quyết đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động.

- Tăng cường đẩy mạnh các hoạt động tuần tra canh gác, kiểm tra, kiểm soát, quản lý địa bàn, quản lý hàng hóa, giám sát chặt chẽ người và các loại phương tiện ra vào Công ty; phối hợp chặt chẽ với cơ quan chuyên môn và địa phương trong công tác bảo vệ tài sản của Công ty, bảo vệ an ninh trật tự trên địa bàn; triển khai thực hiện tốt công tác phòng cháy chữa cháy, công tác quốc phòng, quân sự địa phương theo kế hoạch và chỉ đạo của cấp trên.

- Tổ chức thực hiện thực hiện tốt các mặt hoạt động công tác văn phòng; tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung về xây dựng văn hoá doanh nghiệp; duy trì các hoạt động tuyên truyền, văn hoá thể thao; tích cực tham gia các phong trào của địa phương, ủng hộ các hoạt động xã hội, nhân đạo từ thiện.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.

1. Trên cơ sở chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2018 – 2023 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 thông qua. HĐQT tiếp tục tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát Ban điều hành triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, định hướng của Công ty.

2. Tiếp tục bám sát, theo dõi diễn biến tình hình kinh tế trong nước và quốc tế, chủ động phân tích nắm bắt tình hình để có những nhận định, đánh giá đúng đắn, từ đó kịp thời đưa ra những quyết định, biện pháp quản lý, chỉ đạo cho phù hợp, định hướng cho Ban điều hành tổ chức thực hiện nhiệm vụ đạt hiệu quả cao nhất.

3. Chỉ đạo việc sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định về quản trị Công ty cho phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của Công ty, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên, đồng thời duy trì chế độ họp theo đúng quy định.

Nhiệm vụ năm 2019 và những năm tiếp theo còn rất nhiều khó khăn, thách thức. Song với sự nỗ lực, cố gắng của cả đội ngũ cùng với truyền thống hơn 10 năm xây dựng và phát triển sẽ tạo thêm niềm tin, sức mạnh và những kinh nghiệm quý báu để đội ngũ vững vàng tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Hội đồng quản trị Công ty rất mong được sự chia sẻ và đóng góp ý kiến của các quý vị cổ đông để giúp cho hoạt động của Hội đồng quản trị ngày càng tốt hơn, vì sự phát triển bền vững của Công ty.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các TV HĐQT; BKS;
- Các cổ đông;
- Tổng Giám đốc;
- Các Phó TGĐ; KTT;
- Các phòng ban; PX;
- www.ttr.com.vn ;
- Lưu: VT; TK Cty.



Thái Nguyên, ngày 01 tháng 4 năm 2019.

BÁO CÁO

Hoạt động của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung;

Căn cứ vào Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC và tình hình hoạt động của Công ty năm 2018;

Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội kết quả kiểm tra, giám sát năm 2018 và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 như sau:

1. Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018:

Ban kiểm soát Công ty CP Cán thép Thái Trung nhiệm kỳ 2018-2023 được Đại hội đồng cổ đông bầu ngày 26/4/2018 gồm 3 thành viên:

- | | |
|------------------------|-------------|
| 1. Bà Đỗ Thủy Hương | Trưởng ban. |
| 2. Ông Nguyễn Xuân Lâm | Thành viên. |
| 3. Ông Bùi Văn Lùng | Thành viên. |

Trong năm 2018, Ban Kiểm soát đã thực hiện theo qui chế và tiến hành họp mỗi quý một lần để xem xét các vấn đề liên quan đến việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty; Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Cụ thể:

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị và một số cuộc họp của Ban điều hành; giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của Hội đồng quản trị và Ban điều hành.

- Xem xét tính phù hợp các Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong công tác quản lý.

- Giám sát việc thực thi pháp luật và các qui chế, qui định mà Công ty đã ban hành.

- Kiểm tra, thẩm định Báo cáo tài chính nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính...

Trong năm 2018, Ban kiểm soát Công ty đã kết hợp với Ban kiểm soát của Công ty mẹ thực hiện 01 cuộc kiểm tra, giám sát về: quản lý chi phí, định mức tiêu hao; tình hình quản lý hàng tồn kho, công nợ và công tác đầu tư, sửa chữa lớn...(11 tháng năm 2018).

Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, Ban Kiểm soát đã có sự phối hợp tốt với Ban kiểm soát Công ty mẹ, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các phòng chức năng của Công ty.

2. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc.

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện triển khai họp mỗi quý một lần nhằm quyết định các vấn đề về sản xuất kinh doanh và công tác quản lý của Công ty. Trong năm 2018, Hội đồng quản trị Công ty đã triển khai ban hành 12 Nghị quyết. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đều được ban hành kịp thời và hợp lệ trên cơ sở biên bản họp Hội đồng quản trị hoặc phiếu lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản, đúng với thẩm quyền quy định tại Điều lệ Công ty.

Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đều tập trung vào việc triển khai thực hiện các nội dung mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đã thống nhất thông qua và nhiều nội dung khác liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác quản lý của Công ty.

Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật trong công tác quản lý, điều hành và thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đã bám sát các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, kiên trì với mục tiêu định hướng sản xuất kinh doanh; có quyết định điều hành phù hợp với tình hình thực tế, áp dụng nhiều giải pháp về quản lý, kỹ thuật, ... nhằm thực hiện các mục tiêu Đại hội đồng cổ đông giao.

Ban Kiểm soát nhận thấy Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã thể hiện trách nhiệm cao và cẩn trọng trong công tác quản lý, điều hành, thực hiện tốt nghĩa vụ của người quản lý và luôn trung thành với lợi ích của Công ty.

Căn cứ kết quả kiểm tra giám sát, Ban kiểm soát nhất trí với các nội dung báo cáo đánh giá về công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 của Hội đồng quản trị Công ty.

3. Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018:

Trong năm 2018, hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty đều tập trung vào các mục tiêu đã được Đại hội cổ đông thông qua. Hội đồng quản trị đã có các Nghị quyết kịp thời, đúng đắn; Ban Tổng Giám đốc điều hành linh hoạt, tăng cường công tác quản lý, nắm bắt diễn biến của thị trường. Đẩy mạnh các giải pháp kỹ thuật, giảm các chỉ tiêu tiêu hao nhằm hạ giá thành sản phẩm góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty. Đội ngũ cán bộ quản lý điều hành và người lao động đã có nhiều cố gắng trong việc thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao.

Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018, được thể hiện thông qua số liệu các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

T T	Chi tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	So sánh TH năm 2018 (%)	
						So với KH năm 2018	So với TH năm 2017
A	B	C	1	2	3	4	5
1	Giá trị SXCN	Tỷ đ	297,223	185,000	642,697	347,40	216,23
2	SL hiện vật chủ yếu	Tấn	347.710	430.000	352.361	81,94	101,34
	+ Thép gia công VIS	Tấn		-	11.792	-	-
	+ Thép gia công TISCO	Tấn	267.379	380.000	166.867	43,91	62,41
	+ Thép cán TISCO	Tấn		-	140.539	-	-
	+ Thép cán VIS	Tấn	80.331	50.000	33.163	66,33	41,28
3	SL tiêu thụ SP chủ yếu	Tấn	347.710	430.000	352.361	81,94	101,34
	+ Thép gia công VIS	Tấn		-	11.792	-	-
	+ Thép gia công TISCO	Tấn	267.379	380.000	166.867	43,91	62,41
	+ Thép cán TISCO	Tấn		-	140.539	-	-
	+ Thép cán VIS	Tấn	80.331	50.000	33.163	66,33	41,28
4	Tổng doanh thu	Tỷ đ	1.201	2.939	2.504	85,20	208,53
5	Lợi nhuận	Tỷ đ	23,43	15	6,073	40,48	25,92
6	Nộp ngân sách (thuế)	Tỷ đ	18,009	22	15,250	69,32	84,68
7	Lao động bình quân	Người	300	300	298	99,33	99,33
8	Tiền lương BQ (ng/th)	Tr.đ	7,47	8,10	8,16	100,74	109,21

Qua bảng số liệu trên cho thấy: Năm 2018, Công ty thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong điều kiện khó khăn do giá nguyên, nhiên vật liệu diễn biến phức tạp; cạnh tranh tiêu thụ thép trên thị trường diễn ra gay gắt, có thời điểm tiêu thụ chậm dẫn đến tồn kho cao, Công ty phải dừng sản xuất dài ngày...

Trước tình hình đó, Ban lãnh đạo Công ty đã tìm nhiều giải pháp tháo gỡ khó khăn, áp dụng công nghệ hiện đại trong sản xuất như sơn phủ nội hình lò nung và được sự quan tâm của Công ty mẹ, từ cuối năm 2018 Công ty đã sử dụng một phần khí than cốc thay cho dầu FO và khí CNG nên đã tiết kiệm được nhiên liệu trong sản xuất. Do đó năm 2018 Công ty sản xuất kinh doanh có lãi (>6 tỷ đồng), thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách đầy đủ với Nhà nước, thu nhập của người lao động được đảm bảo...

Tuy nhiên, bắt đầu từ tháng 6/2018 Công ty chuyển đổi từ cán gia công sang mô hình mua phôi và bán thép thành phẩm, các chỉ tiêu về sản lượng, doanh thu đạt cao hơn so với cùng kỳ năm 2017, nhưng so với kế hoạch năm 2018 các chỉ tiêu về sản lượng, doanh thu, lợi nhuận... không đạt kế hoạch đề ra; việc thực hiện kế hoạch đầu tư 01 máy tiện CNC (theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018) chưa thực hiện được do Công ty khó khăn về tài chính.

Qua một năm hoạt động, bên cạnh những kết quả đạt được trong công tác quản lý & sản xuất kinh doanh, vẫn còn có một số tồn tại, đó là:

- Việc ban hành, bổ sung, sửa đổi một số Quy chế phục vụ công tác quản lý của Công ty còn chưa được kịp thời.

- Một số bộ phận tổ chức sản xuất chưa chặt chẽ và sử dụng lao động khi dùng sản xuất chưa hiệu quả; công tác quản lý lao động tại một số đơn vị còn hạn chế...; Việc phối hợp giữa các đơn vị trong Công ty đôi lúc chưa đồng bộ, một số các nội dung tham mưu và triển khai còn chậm.

- Quá trình sản xuất hai phân xưởng còn chủ quan dẫn đến phế phẩm trên đường công nghệ, việc kiểm tra kiểm soát thiết bị chưa chặt chẽ dẫn đến sự cố lặp lại vẫn còn; Công tác quản lý và vận hành thiết bị còn dễ xảy ra các sự cố lớn do nhiều nguyên nhân, nhưng vẫn có nguyên nhân chủ quan về công tác giám sát kiểm tra thiết bị còn chưa chặt chẽ...

- Việc quản lý chất lượng sản phẩm và giám sát quy trình thực hiện mặc dù đã có tiến bộ, tuy nhiên vẫn còn ý kiến phản hồi của khách hàng về bề mặt sản phẩm, trọng lượng bó thép chưa đồng đều, sản phẩm bị gãy do kiểm soát quá trình chưa chặt chẽ và công tác bảo quản sản phẩm trong kho chưa hiệu quả.

- Việc mua sắm vật tư, hàng hóa dự phòng phục vụ sản xuất đôi lúc còn chưa đáp ứng được yêu cầu (*do tình hình tài chính của Công ty còn khó khăn...*).

- Công xây dựng cơ bản và sửa chữa lớn thuê ngoài của một số hạng mục chưa đáp ứng được yêu cầu...

- Một số công nhân chưa nghiêm túc trong việc thực hiện quy trình về an toàn bảo hộ lao động, dẫn đến nguy cơ tai nạn lao động còn cao. Năm 2018, còn để xảy ra 03 vụ tai nạn lao động, trong đó có 02 vụ tai nạn lao động nặng...

- Các khoản nợ khó đòi từ năm 2013 tuy đã được quan tâm giải quyết và có chuyển biến trong nhưng vẫn chưa được khắc phục triệt để.

4. Thẩm định báo cáo Tài chính năm 2018.

Hiện nay, Công ty áp dụng chế độ Kế toán Doanh nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài Chính và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/3/2016 của Bộ Tài Chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2014/TT-BTC.

Sổ sách kế toán được mở đầy đủ, ghi chép, phản ánh rõ ràng, trung thực. Công ty áp dụng các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hướng dẫn do Nhà nước ban hành. Báo cáo tài chính được lập và trình bày theo đúng mọi qui định của từng Chuẩn mực, Thông tư hướng dẫn và chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành.

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty và các tài liệu liên quan. Sau khi thẩm định số liệu báo cáo Tài chính năm 2018, Ban Kiểm soát nhất trí với các số liệu, chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính cũng như các đánh giá của Công ty TNHH Hăng Kiểm toán AASC.

*** Tình hình tài chính của Công ty:***Đơn vị tính: đồng.*

TT	CHỈ TIÊU	THỜI ĐIỂM 31/12/2017	THỜI ĐIỂM 31/12/2018	% TĂNG (+) GIẢM (-)
I	Tổng tài sản	1.170.802.034.699	2.041.057.750.933	+74,33
1	Tài sản ngắn hạn	101.187.029.463	1.021.411.436.231	+909,43
2	Tài sản dài hạn	1.069.615.005.236	1.019.646.314.702	-4,67
II	Tổng nguồn vốn	1.170.802.034.699	2.041.057.750.933	+74,33
1	Nợ phải trả	940.333.934.488	1.804.515.980.883	+91,90
2	Vốn chủ sở hữu	230.468.100.211	236.541.770.050	+2,64
III	Kết quả kinh doanh			
1	Lợi nhuận trước thuế	-277.531.901.256	-271.458.231.417	

5. Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định trong Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2019 với các nội dung chính như sau:

- Thẩm định báo cáo tài chính năm 2018; thực hiện giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp và mức độ cân trọng trong công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh... của Công ty.

- Lập báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát theo Điều lệ quy định trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

- Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính 2019 của Công ty theo quy định của pháp luật.

- Theo dõi công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 và phối hợp với kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng các sai sót kế toán (nếu có).

- Kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty.

- Lập kế hoạch kiểm tra việc quản lý sản xuất kinh doanh, công tác quản lý... theo qui định của Nhà nước, theo Điều lệ và các qui chế, qui định của Công ty.

- Kiểm tra, kiểm soát đột xuất khi có yêu cầu của Hội đồng quản trị; cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo qui định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

- Cử thành viên Ban Kiểm soát tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ để cập nhật các chế độ, chính sách mới phục vụ cho công việc chuyên môn.

6. Kiến nghị với Hội đồng quản trị.

- Đề nghị Công ty tiếp tục nghiên cứu, rà soát hoàn thiện các Quy chế đã ban hành để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tế ; và tiếp tục nghiên cứu, ban hành thêm những quy chế, qui định (*nếu xét thấy cần thiết*) để tăng cường công tác quản lý, góp phần tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong thời gian tới.

- Đề nghị Công ty hoàn thiện các thủ tục Quyết toán dự án đầu tư xây dựng Nhà máy cán thép công suất 500.000 tấn/năm.

- Đề nghị Công ty tích cực đôn đốc khách hàng, giải quyết thu hồi công nợ phải thu khó đòi để đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trên đây là kết quả kiểm tra, giám sát năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 của Ban Kiểm soát Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Các thành viên HĐQT, BKS C.ty;
- Các cổ đông;
- Lưu: VT, BKS (H.30b).

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Đỗ Thủy Hương

PHỤ LỤC SỐ LIỆU THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018

Đơn vị tính: đồng

TT	CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	SỐ BÁO CÁO	SỐ THẨM ĐỊNH	CHÊNH LỆCH
	<u>TÀI SẢN</u>		<u>2,041,057,750,933</u>	<u>2,041,057,750,933</u>	-
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	1,021,411,436,231	1,021,411,436,231	-
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	2,136,149,014	2,136,149,014	-
1	Tiền	111	2,136,149,014	2,136,149,014	-
II	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	988,480,755,051	988,480,755,051	-
1	Phải thu ngắn hạn khách hàng	131	986,370,370,864	986,370,370,864	-
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	353,456,800	353,456,800	-
3	Phải thu ngắn hạn khác	136	1,931,208,340	1,931,208,340	-
4	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	(174,280,953)	(174,280,953)	-
III	Hàng tồn kho	140	26,153,314,591	26,153,314,591	-
1	Hàng tồn kho	141	26,153,314,591	26,153,314,591	-
2	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149	-	-	-
IV	Tài sản ngắn hạn khác	150	4,641,217,575	4,641,217,575	-
1	Chi phí trả trước ngắn hạn	151	4,641,217,575	4,641,217,575	-
2	Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	-	-	-
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	200	1,019,646,314,702	1,019,646,314,702	-
I	Tài sản cố định	220	991,829,448,608	991,829,448,608	-
1	Tài sản cố định hữu hình	221	991,705,368,766	991,705,368,766	-
	- Nguyên giá	222	1,255,017,883,036	1,255,017,883,036	-
	- Giá trị hao mòn lũy kế	223	(263,312,514,270)	(263,312,514,270)	-
2	Tài sản cố định vô hình	227	124,079,842	124,079,842	-
	- Nguyên giá	228	246,000,000	246,000,000	-
	- Giá trị hao mòn lũy kế	229	(121,920,158)	(121,920,158)	-
II	Tài sản dở dang dài hạn	240	945,000,000	945,000,000	-
1	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	945,000,000	945,000,000	-

TT	CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	SỐ BÁO CÁO	SỐ THẨM ĐỊNH	CHênh LỆCH
III	Tài sản dài hạn khác	260	26,871,866,094	26,871,866,094	-
	- Chi phí trả trước dài hạn	261	26,871,866,094	26,871,866,094	-
	<u>NGUỒN VỐN</u>		<u>2,041,057,750,933</u>	<u>2,041,057,750,933</u>	-
A	NỢ PHẢI TRẢ	300	1,804,515,980,883	1,804,515,980,883	-
I	Nợ ngắn hạn	310	1,372,820,641,576	1,372,820,641,576	-
1	Phải trả người bán ngắn hạn	311	1,028,771,832,176	1,028,771,832,176	-
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	6,803,438,598	6,803,438,598	-
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	3,827,499,872	3,827,499,872	-
4	Phải trả người lao động	314	8,607,034,163	8,607,034,163	-
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	315	1,418,672,334	1,418,672,334	-
6	Phải trả ngắn hạn khác	319	53,439,557,321	53,439,557,321	-
7	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	269,952,607,112	269,952,607,112	-
8	Quỹ khen thưởng phúc lợi	322	-	-	-
II	Nợ dài hạn	330	431,695,339,307	431,695,339,307	-
3	Phải trả dài hạn khác	337	33,472,052,250	33,472,052,250	-
4	Vay và nợ dài hạn	338	398,223,287,057	398,223,287,057	-
B	VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	236,541,770,050	236,541,770,050	-
I	Vốn chủ sở hữu	410	236,541,770,050	236,541,770,050	-
1	Vốn góp của chủ sở hữu	411	508,000,001,467	508,000,001,467	-
	<i>Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết</i>	411a	508,000,001,467	508,000,001,467	-
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	(271,458,231,417)	(271,458,231,417)	-
	<i>LNST chưa phân phối đến cuối năm trước</i>	421a	(277,531,901,256)	(277,531,901,256)	-
	<i>LNST chưa phân phối kỳ này</i>	421b	6,073,669,839	6,073,669,839	-

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Đỗ Thủy Hương

Số: 15 /TTr-HĐQT

Thái Nguyên, ngày 27 tháng 03 năm 2019

TỜ TRÌNH

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Về việc thông qua Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ 01/01/2018 đến 31/12/2018;

Kế hoạch phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019
Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung;

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung kính trình Đại hội cổ đông phê chuẩn Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ 01/01/2018 đến 31/12/2018; Kế hoạch phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2019 của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung như sau:

I. MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ TÀI SẢN VÀ NGUỒN VỐN:

A. TÀI SẢN:

- Số đầu kỳ:	1.170.802.034.699	đồng
- Số cuối kỳ:	2.041.057.750.933	đồng
So với đầu kỳ tăng:	870.255.716.234	đồng

Trong đó:

1. Tài sản ngắn hạn:

- Số đầu kỳ:	101.187.029.463	đồng
- Số cuối kỳ:	1.021.411.436.231	đồng
So với đầu kỳ tăng:	920.224.406.768	đồng

Do:

+ Tiền và các khoản tương đương tiền giảm:	1.449.578.316	đồng
+ Các khoản phải thu ngắn hạn tăng:	915.578.414.380	đồng
+ Hàng tồn kho tăng:	6.859.512.019	đồng
+ Tài sản ngắn hạn khác giảm:	763.941.315	đồng

2. Tài sản dài hạn:

- Số đầu kỳ:	1.069.615.005.236	đồng
- Số cuối kỳ:	1.019.646.314.702	đồng
So với đầu kỳ giảm:	49.968.690.534	đồng

Do:

+ Tài sản cố định giảm:	54.348.132.136	đồng
+ Tài sản dở dang dài hạn tăng:	945.000.000	đồng
+ Tài sản dài hạn khác tăng:	3.434.441.602	đồng

B. NGUỒN VỐN

- Số đầu kỳ:	1.170.802.034.699	đồng
- Số cuối kỳ:	2.041.057.750.933	đồng
So với đầu kỳ tăng:	870.255.716.234	đồng

Trong đó:

1. Nợ phải trả:

- Số đầu kỳ:	940.333.934.488	đồng
- Số cuối kỳ:	1.804.515.980.883	đồng
So với đầu kỳ tăng:	864.182.046.395	đồng

Do:

+ Nợ ngắn hạn tăng:	959.091.341.783	đồng
+ Nợ dài hạn giảm:	94.909.295.388	đồng

2. Nguồn vốn chủ sở hữu:

- Số đầu kỳ:	230.468.100.211	đồng
- Số cuối kỳ:	236.541.770.050	đồng
So với đầu kỳ tăng:	6.073.669.839	đồng

Do:

+ Lợi nhuận sau thuế:	6.073.669.839	đồng
-----------------------	---------------	------

II. KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, CỔ TỨC NĂM 2019

- Lợi nhuận sau thuế (ước): **15 tỷ đồng**

- Năm 2019 vẫn còn lỗ lũy kế nên Căn cứ Điều 132, Luật Doanh nghiệp hiện hành, Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung không có lợi nhuận chia cổ tức.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 chấp thuận thông qua./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các thành viên HĐQT;
- BKS Công ty;
- TGD Công ty;
- www.ttr.com.vn;
- Lưu VT, TK (50b)

12/11/2019



Số: 16/TTr-HĐQT

Thái Nguyên, ngày 27 tháng 03 năm 2019

TỜ TRÌNH

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

**Về việc thông qua Báo cáo mức tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị,
Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và Kế toán trưởng Công ty năm 2018;
Kế hoạch năm 2019.**

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua ngày 26/04/2018;

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018; Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung;

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 về việc phê chuẩn mức tiền lương và thù lao của Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Ban Kiểm soát năm 2018 và kế hoạch năm 2019 của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung như sau:

I. Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2018

TT	Chức danh	Số người	Mức tiền tháng/người (đ)		Tổng tiền cả năm (đ)	
			Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện
A	Tiền lương				948.000.000	948.000.000
1	Tổng GD kiêm Chủ tịch HĐQT	01	19.000.000	19.000.000	228.000.000	228.000.000
2	Phó tổng giám đốc	02	16.000.000	16.000.000	384.000.000	384.000.000
3	Trưởng BKS chuyên trách	01	13.000.000	13.000.000	156.000.000	156.000.000
4	Kế toán trưởng	01	15.000.000	15.000.000	180.000.000	180.000.000
B	Thù lao				78.000.000	78.000.000
1	Thành viên HĐQT không chuyên trách	01	3.500.000	3.500.000	42.000.000	42.000.000
2	Thành viên BKS không chuyên trách	02	1.500.000	1.500.000	36.000.000	36.000.000
	Cộng (A) + (B)				1.026.000.000	1.026.000.000

II. Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2019.

1. Kế hoạch tiền lương, thù lao.

TT	Chức danh	Số tiền (đồng/ng-th)	Số người	Tổng tiền/năm (đồng)
A	Tiền lương			948.000.000
1	Tổng GD kiêm Chủ tịch HĐQT	19.000.000	01 người	228.000.000
2	Phó tổng giám đốc	16.000.000	02 người	384.000.000
3	Trưởng BKS chuyên trách	13.000.000	01 người	156.000.000
4	Kế toán trưởng	15.000.000	01 người	180.000.000
B	Thù lao			78.000.000
1	Thành viên HĐQT không chuyên trách	3.500.000	01 người	42.000.000
2	Thành viên BKS không chuyên trách	1.500.000	02 người	36.000.000
Cộng A+B:				1.026.000.000

2. Tiền lương trên đã bao gồm tiền lương nghỉ lễ, nghỉ phép theo chế độ hiện hành. Đối với người quản lý tham gia Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát làm việc trực tiếp được Công ty trả lương hàng tháng theo chức danh quản lý chuyên trách như trên, không hưởng thù lao hàng tháng chức danh kiêm nhiệm.

Trường hợp người quản lý kiêm nhiệm, hưởng lương chuyên môn nghiệp vụ thì được hưởng thù lao theo quy định.

3. Ngoài mức tiền lương, thù lao hàng tháng nêu trên còn được hưởng mức lương nhân các ngày Lễ, Tết, tiết kiệm chi phí và C2 theo quyết định của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các TV HĐQT; BKS;
- Các cổ đông;
- Tổng Giám đốc;
- Các Phó TGĐ; KTT;
- Các phòng ban; PX;
- www.ttr.com.vn ;
- Lưu: VT, TCHC; TKCty.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Tuấn

Số: **17** /TTr-HĐQT

Thái Nguyên, ngày 27 tháng 03 năm 2019

TỜ TRÌNH

**Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019
Về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019
của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung**

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung,

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua ngày 26/04/2018;

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2018 của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 một số chỉ tiêu chủ yếu về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 như sau:

- Giá trị SXCN:	1.535,50	tỷ đồng
- Sản lượng hiện vật chủ yếu:	415.000	tấn
<i>Trong đó:</i>		
+ Thép cán TISCO:	315.000	tấn
+ Thép cán khác:	100.000	tấn
- Tổng doanh thu:	5.247,85	tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	15,00	tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	15,00	tỷ đồng
- Nộp ngân sách:	16,50	tỷ đồng
- Lao động bình quân:	290	người
- Tiền lương bình quân:	8,50	triệu đồng/người-tháng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 chấp thuận thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các TV HĐQT; BKS;
- Các cổ đông;
- Tổng Giám đốc;
- Các Phó TGĐ; KTT;
- Các phòng ban; PX;
- www.ttr.com.vn ;
- Lưu: VT, KHTT; TK Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Tuấn

TỜ TRÌNH

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019

**Về việc thông qua chủ trương hợp đồng, giao dịch mua bán thép
xây dựng mang thương hiệu TISCO, phôi thép hoặc gia công thép cán
với Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên trong năm 2019**

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung,

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua ngày 26/04/2018;

Căn cứ Quy chế quản trị nội bộ của Công ty Cổ phần cán thép Thái Trung sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua ngày 26/04/2018;

Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty Cổ phần cán thép Thái Trung;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 xem xét thông qua chủ trương ký kết và thực hiện các hợp đồng, giao dịch mua bán thép xây dựng mang thương hiệu TISCO, phôi thép, hoặc gia công thép cán với Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên trong năm 2019.

Thời hạn có hiệu lực thực hiện các hợp đồng, giao dịch: từ ngày 01 tháng 01 năm 2019 đến ngày 31 tháng 12 năm 2019

Giao cho Hội đồng quản trị chỉ đạo Tổng Giám đốc ký kết các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung với Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, chịu trách nhiệm trước pháp luật, Hội đồng quản trị và cổ đông Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung về việc ký kết và thực hiện hợp đồng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các TV HĐQT; BKS;
- Các cổ đông;
- Tổng Giám đốc;
- Các Phó TGĐ; KTT;
- www.ttr.com.vn ;
- Lưu: VT, KHTT; TK Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ✓
CHỦ NICH



Trần Tuấn

Số: *02*/TTr-BKS

Thái Nguyên, ngày *01* tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH

**Về việc lựa chọn Công ty kiểm toán để Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019
của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019
Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung,

Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội Nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua ngày 26/04/2018,

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 như sau:

1. Yêu cầu đối với công ty kiểm toán độc lập.

- Là công ty kiểm toán hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, trong danh sách các doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán năm 2019 và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết.

- Có uy tín về chất lượng kiểm toán, có mức phí kiểm toán phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán. Đáp ứng được yêu cầu của Công ty và kiểm toán đúng thời hạn.

2. Để đảm bảo thuận tiện trong việc lựa chọn công ty kiểm toán, Ban kiểm soát đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong số năm (05) Công ty kiểm toán đó là: Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC, Công ty Công ty TNHH PWC (Việt Nam), Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte), Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam và Công ty TNHH KPMG (KPMG) để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 chấp thuận thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị;
- Các cổ đông;
- www.ttr.com.vn;
- Lưu: Ban kiểm soát.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Đỗ Thủy Hương



BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT

Các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019

Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty CP Cán thép Thái Trung họp ngày 26/04/2019 đã bầu Ban kiểm phiếu, gồm các ông (bà) có tên sau đây:

1. Bà Nguyễn Thị Minh Châu - Kế toán trưởng - Trưởng Ban
2. Bà Vũ Thu Phương - Chuyên viên phòng KTTC - Ủy viên
3. Ông Lê Xuân Thịnh - Chuyên viên phòng TCHC - Ủy viên

Ban Kiểm phiếu đã thực hiện kiểm phiếu biểu quyết các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung. Kết quả kiểm phiếu như sau:

Nội dung biểu quyết	Tổng số phiếu có quyền biểu quyết	Ý KIẾN BIỂU QUYẾT (1 cổ phiếu = 1 quyền biểu quyết)					
		Tán thành		Không tán thành		Không có ý kiến	
		Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ (%)
1. Chương trình và Nội quy Đại hội	50.248.152	50.248.152	100,00	0	0	0	0
2. Thành phần Đoàn Chủ tịch Đại hội	50.248.152	50.248.152	100,00	0	0	0	0
3. Thành phần Ban thư ký Đại hội	50.248.152	50.248.152	100,00	0	0	0	0
4. Thành phần Ban kiểm phiếu Đại hội	50.248.152	50.248.152	100,00	0	0	0	0
5. Báo cáo số 14/BC-HĐQT ngày 27/03/2019 của HĐQT về kết quả SXKD năm 2018; Phương hướng nhiệm vụ năm 2019	50.248.152	50.248.152	100,00	0	0	0	0
6. Báo cáo số 01/BC-BKS ngày 01/04/2019 của BKS về kết quả hoạt động năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019	50.248.152	50.248.152	100,00	0	0	0	0
7. Tờ trình số 15/TTr-HĐQT ngày 27/03/2019 của HĐQT về việc thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho kỳ kế toán 01/01/2018 đến 31/12/2018 của Công ty; Kế hoạch phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2019.	50.248.152	50.248.152	100,00	0	0	0	0



Nội dung biểu quyết	Tổng số phiếu có quyền biểu quyết	Ý KIẾN BIỂU QUYẾT (1 cổ phiếu = 1 quyền biểu quyết)					
		Tán thành		Không tán thành		Không có ý kiến	
		Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ (%)
8. Tờ trình số 16/TTr-HĐQT ngày 27/03/2019 của HĐQT về BC mức tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS, Ban TGD và KTT thực hiện năm 2018; Kế hoạch năm 2019	50.248.152	50.248.152	100,00	0	0	0	0
9. Tờ trình số 17/TTr-HĐQT ngày 27/03/2019 của HĐQT về phê duyệt Kế hoạch SXKD năm 2019	50.248.152	50.248.152	100,00	0	0	0	0
10. Tờ trình số 18/TTr-HĐQT ngày 27/03/2019 của HĐQT về việc hợp đồng, giao dịch mua bán thép xây dựng mang thương hiệu TISCO, phôi thép hoặc gia công thép cán với Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên trong năm 2019	2.660.499	2.660.499	100,00	0	0	0	0
11. Tờ trình số 02/TTr-BKS ngày 01/04/2019 của Ban kiểm soát về lựa chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán BCTC năm 2019.	50.248.152	50.248.152	100,00	0	0	0	0
12. Biên bản Đại hội	50.248.152	50.248.152	100,00	0	0	0	0
13. Nghị quyết Đại hội	50.248.152	50.248.152	100,00	0	0	0	0

Các kết quả biểu quyết trên đã được Đoàn Chủ tịch Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 thông báo trước Đại hội sau mỗi lần biểu quyết.

CHỮ KÝ CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU

HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH	CHỮ KÝ
1. Nguyễn Thị Minh Châu	Trưởng ban	<i>Nguyễn Thị Minh Châu</i>
2. Vũ Thu Phương	Ủy viên	<i>Vũ Thu Phương</i>
3. Lê Xuân Thịnh	Ủy viên	<i>Lê Xuân Thịnh</i>